

PHỤ LỤC GIẢI TRÌNH

NHỮNG NỘI DUNG THAY ĐỔI SO VỚI QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT HIỆN HÀNH

(Đính kèm Tờ trình số: 11/2021/TT-BKS ngày 31/03/2021 của Ban kiểm soát)

Stt	Điều khoản	Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát	Nội dung điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
1.	Tên gọi Quy chế			
		Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát	Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát	Quy chế mẫu – Thông tư 116
2.	Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát			
	Khoản 3	Thành viên Ban kiểm soát bầu một thành viên Ban kiểm soát làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp, phải làm việc chuyên trách tại Sacombank và đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 10 Quy chế này.	Hủy bỏ	Phù hợp Điều 37 Điều lệ Khoản 2 Điều 9 Quy chế đã quy định trách nhiệm bầu Trưởng BKS
	Khoản 4	Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách là thành viên Ban kiểm soát làm việc thường trực giữa các kỳ họp của Ban kiểm soát và chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ do Ban kiểm soát phân công và các nhiệm vụ khác theo quy định tại Quy chế này	Hủy bỏ	Thông tư 06/2010/TT-NHNN (khoản 1 Điều 19) hết hiệu lực
3.	Điều 5. Trách nhiệm của Thành viên Ban kiểm soát			
	Khoản 5	Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Sacombank hoặc người khác thì các thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Mọi thu nhập và lợi ích khác mà các thành viên Ban kiểm soát <u>có được</u> phải hoàn trả cho Sacombank.	Trường hợp vi phạm quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho Sacombank hoặc người khác thì các thành viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó. Thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban kiểm soát <u>có được</u> <u>do vi phạm</u> phải hoàn trả cho Sacombank.	Khoản 5 Điều 173 Luật DN 2020

Stt	Điều khoản	Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát	Nội dung điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
	Khoản 6	Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì <u>Hội đồng quản trị phải thông báo</u> bằng văn bản đến Ban kiểm soát; yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và <u>có giải pháp khắc phục hậu quả</u> .	Trường hợp phát hiện có thành viên Ban kiểm soát vi phạm trong thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao thì <u>phải thông báo</u> bằng văn bản đến Ban kiểm soát; yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và <u>khắc phục hậu quả</u> .	Khoản 6 Điều 173 Luật DN 2020
4.	Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát			
	Khoản 1	Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Sacombank trong việc quản trị, điều hành Sacombank; giám sát tình hình tài chính của Sacombank, <u>tính hợp pháp trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Sacombank và cổ đông.</u>	Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Sacombank trong việc quản trị, điều hành Sacombank; giám sát tình hình tài chính của Sacombank, <u>việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác; đảm bảo phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cổ đông và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Sacombank và cổ đông.</u>	Khoản 3, 4 Điều 288 Nghị định 155
	Khoản 13	Đề xuất và kiến nghị Hội đồng quản trị <u>phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính, hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của Sacombank.</u>	Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông <u>phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Sacombank; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Sacombank, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.</u>	Khoản 1 Điều 288 Nghị định 155
	Khoản 15	Chưa quy định	Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ Sacombank và các quy định của pháp luật hiện hành.	Phù hợp với cơ cấu các điều khoản quy định về trách nhiệm quyền hạn.
5.	Điều 10. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Ban kiểm soát			
	Khoản 5	Thành viên Ban kiểm soát không phải là <u>người trong bộ phận</u>	Thành viên Ban kiểm soát không phải là <u>người làm việc</u>	Khoản 2 Điều 286 Nghị định

Stt	Điều khoản	Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát	Nội dung điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
		<u>kế toán, tài chính của Sacombank</u> và không phải là thành viên hay nhân viên của <u>công ty kiểm toán độc lập</u> kiểm toán các báo cáo tài chính của Sacombank trong 03 năm liền trước đó.	<u>trong bộ phận kế toán, tài chính</u> của Sacombank và không phải là thành viên hay nhân viên của <u>tổ chức kiểm toán được chấp thuận</u> thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Sacombank trong 03 năm liền trước đó	155
6.	Chưa quy định		Bổ sung điều khoản	
			Điều 11. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát	
			Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát, việc đề cử người vào Ban kiểm soát thực hiện như sau: 1. Các Cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các Cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông. 2. Trường hợp số ứng cử viên được Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đề cử.	Điều 7 Mẫu Quy chế hoạt động BKS –Thông tư 116
7.	Chưa quy định		Bổ sung điều khoản	
			Điều 12. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	
			1. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. 2. Việc bầu thành viên Ban kiểm soát phải được thực hiện dưới hình thức bầu dồn phiếu theo đó mỗi Cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số Cổ	Điều 8 Mẫu Quy chế hoạt động BKS –Thông tư 116

Stt	Điều khoản	Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát	Nội dung điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
			<p>phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.</p> <p>3. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.</p>	
8.	Điều 13. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát		Điều 15. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	
	Khoản 3	Trong thời hạn tối đa <u>60 (sáu mươi) ngày</u> kể từ ngày nhận đơn xin từ chức của Trưởng Ban kiểm soát, Ban kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm và bầu Trưởng Ban kiểm soát thay thế.	Trong thời hạn tối đa <u>10 (mười) ngày</u> kể từ ngày nhận đơn xin từ chức của Trưởng Ban kiểm soát, Ban kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm và bầu Trưởng Ban kiểm soát thay thế.	Phù hợp với Khoản 3 Điều 44 Điều lệ
9.	Chưa quy định		Bổ sung điều khoản Điều 16. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên BKS	
			1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, Sacombank phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Sacombank để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Ban	Điều 10 Mẫu Quy chế hoạt động BKS –Thông tư 116

Stt	Điều khoản	Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát	Nội dung điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
			<p>kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Sacombank nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban Kiểm soát được công bố bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh. b) Trình độ chuyên môn. c) Quá trình công tác. d) Các chức danh quản lý khác. e) Lợi ích có liên quan tới Sacombank và các bên có liên quan của Sacombank. f) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Sacombank. g) Sacombank phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Sacombank của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có). <p>2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.</p>	
10.	Điều 17. Thù lao và lợi ích khác của các thành viên Ban kiểm soát		Điều 20. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm soát	
	Khoản 1	Thành viên Ban kiểm soát được trả <u>thù lao và được hưởng các quyền lợi khác</u> theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.	Thành viên Ban kiểm soát được trả <u>tiền lương, thù lao, thưởng và các lợi ích khác</u> theo quyết định của Đại hội	Điều 172 Luật Doanh nghiệp Điều 17 Mẫu Quy chế hoạt

Stt	Điều khoản	Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát	Nội dung điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
		Đại hội đồng cổ đông quyết định <u>tổng mức thù lao</u> và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.	đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định <u>tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác</u> và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.	động của BKS – Thông tư 116
	Khoản 3	<u>Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát</u> được tính vào chi phí kinh doanh của Sacombank theo quy định của Pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, Pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Sacombank.	<u>Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát</u> được tính vào chi phí kinh doanh của Sacombank theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Sacombank.	
11.	Điều 18. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát		Điều 21. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát	
		<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo <u>phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên HĐQT</u> 2. Báo cáo của Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Sacombank phát hành <u>được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.</u> 3. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của Sacombank lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Sacombank trong giờ làm việc. 4. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác theo quy định tại Điều lệ của 	<ol style="list-style-type: none"> 1. <u>Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:</u> <ol style="list-style-type: none"> a. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo; b. Nghị quyết, quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; c. Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Sacombank phát hành. 2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của Sacombank lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Sacombank trong giờ làm việc. 3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác theo quy định tại Điều lệ 	Cơ cấu lại Khoản 1, 2, 5 thành 1 khoản theo Điều 12 Mẫu Quy chế hoạt động Ban kiểm soát – Thông tư 116

Stt	Điều khoản	Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát	Nội dung điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
		<p>Sacombank phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Sacombank theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.</p> <p>5. Các nghị quyết và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị <u>phải được gửi đến cho các thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị.</u></p>	<p>của Sacombank phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Sacombank theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban kiểm soát.</p>	
12.	Chưa quy định		<p>Bổ sung điều khoản</p> <p>Điều 22. Công khai các lợi ích liên quan</p> <ol style="list-style-type: none"> Thành viên Ban kiểm soát phải kê khai cho Sacombank về các lợi ích liên quan của mình theo quy định tại Điều 47 Điều lệ Sacombank. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Sacombank. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho HĐQT, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Sacombank, công ty con, công ty khác do Sacombank nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Sacombank 	<p>Điều 18 mẫu Quy chế hoạt động Ban kiểm soát– Thông tư 116/2020/TT-BTC</p>

Stt	Điều khoản	Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát	Nội dung điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
			<p>phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.</p> <p>4. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p>	
13.	Điều 19. Chế độ báo cáo của Ban kiểm soát		Điều 23. Chế độ báo cáo của Ban kiểm soát	
	Khoản 4	Chưa quy định	Việc trình báo cáo hàng năm của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên thực hiện theo quy định pháp luật, Điều lệ và quy định Sacombank.	Điều 16 Mẫu quy chế hoạt động BKS – Thông tư 116
14.	Chưa quy định		Bổ sung điều khoản	
			Điều 30. Mối quan hệ giữa các thành viên Ban kiểm soát	
			Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật và Điều lệ Sacombank. Trưởng Ban Kiểm soát là người điều phối công việc chung của Ban kiểm soát nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ban kiểm soát.	Điều 19 Mẫu quy chế hoạt động BKS – Thông tư 116
15.	Điều 26. Quan hệ làm việc với Hội đồng quản trị		Điều 31. Quan hệ làm việc với Hội đồng quản trị	
	Khoản 1	Ban kiểm soát với tư cách là một cơ quan trong Sacombank, <u>phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ theo quy định pháp luật và Điều lệ Sacombank. Hội đồng quản trị bảo đảm cung cấp tài liệu và</u>	Ban kiểm soát <u>có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị Sacombank, là cơ quan thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.</u> Hội đồng quản trị bảo đảm cung cấp tài liệu và thông tin cho Ban kiểm soát để	Điều 21 Mẫu quy chế hoạt động BKS – Thông tư 116

Stt	Điều khoản	Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát	Nội dung điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
		thông tin cho Ban Kiểm soát để thực hiện nhiệm vụ.	thực hiện nhiệm vụ.	
16.	Điều 27. Quan hệ làm việc với Ban điều hành		Điều 32. Quan hệ làm việc với Ban điều hành	
	Khoản 1	Ban kiểm soát trong quá trình làm việc với Ban điều hành phải <u>phối hợp chặt chẽ</u> , không gây cản trở lẫn nhau trong khi thực thi nhiệm vụ và quyền hạn của mình.	Ban kiểm soát <u>có mối quan hệ độc lập</u> với Ban điều hành, <u>là cơ quan thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Ban điều hành</u> , không gây cản trở lẫn nhau trong khi thực thi nhiệm vụ và quyền hạn của mình.	Điều 21 Mẫu quy chế hoạt động BKS – Thông tư 116

Ghi chú:

1. Luật các TCTD 2010 và Luật số 17/2017/QH14 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật các TCTD (**Luật các TCTD**)
2. Luật Doanh nghiệp 2020 (**Luật DN 2020**)
3. Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán (**Nghị định 155**)
4. Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP (Thông tư 116)